TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **04**/2024/QĐST-HNGĐ	*Chơn Thành, ngày 30 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 08/TLST-HNGĐ ngày 10/01/2024 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*", giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Tường A , sinh năm 1992; Địa chỉ HKTT: Vận Quật Đông, phường H1, thành phố H , tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: 406B, L , tổ 20, thị trấn D , huyện D1, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh Nhữ Đăng H , năm sinh 1986; Địa chỉ cư trú: Tổ 2, khu phố 4, phường H , thị xã C , tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Tường A và anh Nhữ Đăng H .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao 02 con chung tên Nhữ Đỗ Ngọc D, sinh ngày 15/3/2018 và Nhữ Đỗ Ngọc H1, sinh ngày 10/10/2011 cho chị Lê Thị Tường A trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nhữ Đăng Hi cấp dưỡng 01 lần nuôi hai con đến khi 18 tuổi là 500.000.000 đồng và đã giao đủ cho chị A .

2.2. Về tài sản chung: không có.

2.3. Nợ chung: Không có.

2.4 Án phí sơ thẩm: chị Lê Thị Tường A phải chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004017 ngày 10/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành. Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành trả lại cho chị Lê Thị Tường A 150.000 đồng còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh BP;
- Chi cục THADS Chơn Thành;
- VKS thị xã Chơn Thành;
- UBND F. Hưng Long, TX Chơn Thành, BP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Thu Hà

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).